

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN TÂN HƯNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH LONG AN

Bản án số: 01/2016/ HSST
Ngày 27/01/2016

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Yên.
2. Ông Nguyễn Ngọc Giao.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn, Cán bộ Tòa án huyện Tân Hưng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Khúc, Kiểm sát viên.

Ngày 27/01/2016 tại khu vực chợ thị trấn Tân Hưng, huyện Tân Hưng, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2015/HSST ngày 28 tháng 12 năm 2015 đối với:

Bị cáo Phạm Minh T (tên gọi khác: T N); Sinh ngày: 15/8/1992; Tại: Long An; NKTT: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Trú tại: Khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Phạm Văn T và bà Trịnh Thị H; bị cáo chưa có vợ.

Tiền sự: ngày 03/12/2012, bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tiền án: ngày 23/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 05/02/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/10/2015 cho đến nay (*Có mặt*).

NHẬN THẤY

Bị cáo Phạm Minh T (T N) bị Viện kiểm sát nhân dân Huyện Tân Hưng, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Vào lúc 23 giờ 35 phút, ngày 10/8/2015, tổ tuần tra phòng, chống tội phạm của Công an huyện Tân Hưng phát hiện Phạm Minh T điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 71S4-2645 trên đường Trần Hưng Đ thuộc khu phố Gò T A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An trong tình trạng không đội mũ bảo hiểm, trên tay trái cầm 01 con dao tự chế. Tổ tuần tra đã tiến hành chặn xe kiểm tra hành chính phát hiện và thu giữ của T các đồ vật gồm: 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 71S4-2645; 01 dao tự chế (mã tấu), cán dài 15cm, lưỡi dài 40 cm; thu trong túi quần của T 01 hộp (loại hộp kem) bên trong có 01 túi nilon hàn kín miệng, chứa tinh thể

màu trắng; 01 túi nhựa (loại ống hút) hàn kín 02 đầu trong có chứa chất bột; thu trong túi xách T mang trên người: 01 hộp nhựa (keo nhựa) bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã tiến hành niêm phong các mẫu vật theo quy định của pháp luật) và T đã thừa nhận đây là những vật và chất T mang giấu trong người.

Ngày 26/8/2015, Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh có bản kết luận giám định số 2613/C54B xác định các chất tinh thể thu được trên người của T như sau:

- Mẫu ký hiệu 01: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần Methamphetamine, trọng lượng: 0,1071g, hàm lượng: 35,27%; Tinh thể màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định có chứa thành phần Methamphetamine, trọng lượng: 8,3024g, hàm lượng: 77,48%.

- Mẫu ký hiệu 02: Tinh thể màu trắng được niêm phong gửi giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy và tiền chất theo danh mục các chất ma túy và tiền chất của Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Tại bản cáo trạng số 01/QĐ-KSĐT ngày 28/12/2015 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46 và điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt từ 03 năm đến 05 năm tù.

Về vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu giám định còn lại được niêm phong gồm: gói 2613/1 (mẫu ký hiệu 01); và 01 dao tự chế cán dài 15cm, lưỡi dài 40 cm.

- Đối với gói 2613/2 (mẫu ký hiệu 02) không có thành phần ma túy và tiền chất ma túy; 01 túi xách bằng vải màu nâu xám bị cáo từ chối nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục tạm giữ chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 71S4-2645 để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo T do bị cáo chưa có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng. Đồng thời bị cáo cho rằng, ngày 10/8/2015 đối tượng tên Tr nhờ bị cáo vận chuyển đùm các chất tinh thể màu trắng (bị cáo nghi là ma túy đá) từ thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An đến thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An để giao cho Võ Thái N. Còn N cho rằng, N chỉ cho Tr mượn chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 71S4-2645, ngoài ra không có giao dịch gì với Tr. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh trên địa bàn thị trấn V và Trường giáo dưỡng số 4 - tổng cục VIII-Bộ

Công an thì không có đối tượng nào tên Tr giống như đặc điểm mà T đã mô tả. Như vậy, không có cơ sở chứng minh hành vi liên quan giữa Phạm Minh T và Võ Thái N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Minh T (T N) thừa nhận hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng truy tố, cụ thể là vào lúc 23 giờ 35 phút, ngày 10/8/2015 trên đường Trần Hưng Đ thuộc khu phố Gò T A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. Lực lượng tuần tra Công an huyện Tân Hưng bắt quả tang và thu giữ trên người Phạm Minh T 01 hộp (loại hộp kem) bên trong có 01 túi nilon hàn kín miệng, chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nhựa (loại ống hút) hàn kín 02 đầu trong có chứa chất bột; thu trong túi xách T mang trên người: 01 hộp nhựa (keo nhựa) bên trong có chứa tinh thể màu trắng, lực lượng tuần tra đã tiến hành niêm phong các mẫu vật trên theo quy định của pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo đã được đối chiếu phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và những chứng cứ khác đã được thẩm tra trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Theo bản kết luận giám định số 2613/C54B, ngày 26/8/2015 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đối với các tinh thể màu trắng thu giữ trên người của T là chất Methamphetamine với hàm lượng: 112,75%, có trọng lượng 8,4095g, đây là chất ma túy cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Minh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe và là nguyên nhân của một số tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, bị cáo có nhận thức đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: bị cáo T có 01 tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 tiền án về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, sau khi chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/02/2015 đến ngày 10/8/2015 bị cáo tiếp tục phạm tội là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt tù 03 đến 05 năm tù đối với bị cáo Phạm Minh T là có căn cứ.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự thì ngoài việc chịu hình phạt chính, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ năm

triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy, bị cáo T chưa có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ.

Đối với 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 71S4-2645 bị cáo điều khiển từ thị trấn V sang thị trấn T do ông Phạm Bảo Q, sinh năm 1983 đứng tên đăng ký. Do hiện nay không tìm được địa chỉ của chủ sở hữu hợp pháp là ông Q nên tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra tạm giữ chiếc xe trên để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng:

Đối với mẫu giám định còn lại được niêm phong gồm: gói 2613/1 (mẫu ký hiệu 01) và 01 dao tự chế cán dài 15cm, lưỡi dài 40 cm cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với gói 2613/2 (mẫu ký hiệu 02) không có thành phần ma túy và tiền chất ma túy; 01 túi xách bằng vải màu nâu xám bị cáo từ chối nhận lại và không còn khả năng sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: bị cáo Phạm Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T (tên gọi khác: T N) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, Điều 33, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh T (tên gọi khác: T N) 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 16/10/2015.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Minh T (T N) để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự và Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói 2613/1 (mẫu ký hiệu 01) có chứa tinh thể màu trắng trong đoạn ống nhựa màu trắng 7,6953g đã qua giám định có chứa thành phần Methamphetamine; 01 gói 2613/2 (mẫu ký hiệu 02) có chứa tinh thể màu trắng 48,2425g không có thành phần các chất ma túy và tiền chất; 01 dao tự chế cán dài 15cm, lưỡi dài 40 cm và 01 túi xách bằng vải có sọc nhuyền, màu nâu xám, dài 0.43m, rộng 0.3m có ghi dòng chữ “ROM...35” “VEITC:H” “45”, dây mang bằng vải màu đen dài 1.23m.

Tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Hưng tạm giữ chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 71S4-2645 để làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: áp dụng các Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Phạm Minh T (T N) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh/H;
- CC THA DS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Chí Dũng